

Số: /2022/QĐ-UBND Tuyên Quang, ngày tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện một dự án cụ thể được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 100/TTr-SKH ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc đề nghị ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện một dự án cụ thể được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện một dự án cụ thể được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025.

2. Đối tượng áp dụng

a) Quyết định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện một dự án cụ thể được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các dự án cụ thể được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Mức hỗ trợ

1. Đường giao thông nông thôn (cấp B trở xuống; có nền đường cũ ổn định; chỉ nâng cấp mặt đường, hoàn thiện lề đường) theo thiết kế mẫu; kiên cố kênh mương (áp dụng với các công trình nâng cấp; tuyến kênh đất có sẵn, kiên cố hóa) theo thiết kế mẫu; mức hỗ trợ dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù cụ thể như sau:

a) Hỗ trợ 95% tổng mức đầu tư đối với địa bàn xã khu vực III (xã đặc biệt khó khăn).

b) Hỗ trợ 90% tổng mức đầu tư đối với địa bàn xã khu vực II (xã còn khó khăn).

c) Hỗ trợ 85% tổng mức đầu tư đối với địa bàn các xã còn lại.

2. Hỗ trợ xây dựng mới nhà văn hóa theo thiết kế mẫu (thực hiện theo Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025); cụ thể:

a) Hỗ trợ 300.000.000 đồng đối với nhà văn hóa thôn.

b) Hỗ trợ 200.000.000 đồng đối với nhà văn hóa tổ dân phố.

Điều 3. Nguồn kinh phí hỗ trợ

Nguồn kinh phí hỗ trợ được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/11/2022.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc Sở; Thủ trưởng ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo TW các CTMTQG;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và ĐT, Tài chính, Tư pháp, Nông nghiệp và PTNN, Lao động - TB và XH;
- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Như Điều 4;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Thường trực HĐND huyện, thành phố;
- UBND huyện, thành phố;
- Báo Tuyên Quang; Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT, THVX (Toàn).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn

